**PHÂN BIỆT**

**DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 3, Luật Thi đua, Khen thưởng quy định:**

- **Thi đua** là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- **Khen thưởng** là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng  và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- **Danh hiệu thi đua** là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua.

1. **Danh hiệu thi đua**

- Khoản 1, Điều 20, Luật Thi đua, Khen thưởng quy định: **Danh hiệu thi đua đối với cá nhân** gồm:

a) “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;

b) Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh (thành phố), đoàn thể trung ương;

c) “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

d) “Lao động tiên tiến”.

- Khoản 2, Điều 20, Luật Thi đua, Khen thưởng quy định: **Danh hiệu thi đua đối với tập thể** gồm:

a ) “Cờ thi đua Chính phủ”;

b) Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c ) “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”

d) “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”;

….

1. **Hình thức khen thưởng**

- Điều 8, Luật Thi đua, Khen thưởng quy định các hình thức khen thưởng bao gồm:

a) Huân chương;

b) Huy chương;

1. Danh hiệu vinh dự nhà nước;
2. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”;

đ) Kỷ niệm chương, Huy hiệu;

1. Bằng khen;
2. Giấy khen.

…

***Lưu ý: Chỉ kê khai các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định trong Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản pháp quy hiện hành còn hiệu lực.***

***Các loại khen thưởng khác của Đảng, đoàn thể, Liên đoàn Lao động, Nhà giáo tiêu biểu, Giáo viên giỏi,… không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật thì không kê khai vào báo cáo thành tích.***

|  |
| --- |
| **PHÂN BIỆT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG** |
| **TẬP THỂ** | **CÁ NHÂN** |
| 1. **Danh hiệu thi đua**
 | 1. **Danh hiệu thi đua**
 |
| 1. Tập thể Lao động tiên tiến | 1. Lao động tiên tiến |
| 2. Tập thể Lao động xuất sắc | 2. Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở |
| 3. Cờ Thi đua của UBND Thành phố | 3. Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố |
| 4. Cờ Thi đua của Chính phủ | 4. Chiến sĩ thi đua cấp Toàn quốc |
|  |  |
| 1. **Hình thức khen thưởng**
 | **Hình thức khen thưởng** |
| 1. Bằng khen (cấp Bộ, Ngành, Thành phố, Thủ tướng Chính phủ,…) | 1. Bằng khen (cấp Bộ, Ngành, Thành phố, Thủ tướng Chính phủ,…) |
| 2. Huân chương Lao động,… | 2. Kỷ niệm chương, Huy hiệu TP |
| 3. Huy chương,… | 3. Anh hùng Lao động |
| … | 4. Nhà giáo ưu tú, Nhà giáo nhân dân |
|  | 5. Huân chương Lao động,… |
|  | … |
|  |  |